**KHẢO SÁT SAI KHỚP CẮN HẠNG III ANGLE ĐƯỢC ĐIỀU TRỊ**

**CHỈNH NHA CỐ ĐỊNH BẰNG KHÍ CỤ DÂY CUNG THẲNG**

**Nguyễn Thế Dũng\***

**TÓM TẮT[[1]](#footnote-1)**

Vấn đề lệch lạc răng và hàm có thể dẫn đến sai khớp cắn hạng III Angle làm bệnh nhân cắn chéo vùng răng cửa và răng sau chiếm tỷ lệ tương đối cao. Tỷ lệ sai khớp cắn hạng III Angle do xương ổ răng, do kém phát triển chiều ngang xương hàm trên và quá triển xương hàm dưới có khác nhau tùy theo dân tộc và khu vực dân cư sinh sống

Trong thực hành lâm sàng chúng tôi đã tiến hành điều trị cho 38 trường hợp sai khớp cắn hạng III Angle nhằm các mục tiêu:

- Khảo sát các đặc điểm lâm sàng, X quang của bệnh nhân sai khớp cắn hạng III Angle.

- Đánh giá kết quả điều trị các bệnh nhân sai khớp cắn hạng III Angle, đã được điều trị bằng khí cụ dây cung thẳng.

Kết quả: Trong 38 trường hợp sai khớp cắn hạng III Angle: do bất thường xương ổ răng chiếm 31,57%, do nền xương hàm trên kém phát triển chiếm 21,05%, do nền xương hàm dưới dài chiếm 5,26% và do nền xương hàm trên kém phát triển, nền xương hàm dưới quá triển chiếm tỷ lệ cao nhất 42,10%.

- Chỉ số PAR trung bình trước điều trị 27,26±3,15, sau điều trị: 3,86±1,21.

- Mối liên quan giữa nhóm chỉ số PAR và khoảng còn thiếu ở bệnh nhân sai khớp cắn hạng III Angle phải nhổ răng chiếm tỷ lệ 68,42%.

- Các chỉ số trên phim Cephalometric trước và sau điều trị cho thấy kết quả có tương quan tốt theo chiều trước sau:

+ Góc SNA trước điều trị 81,0146 ± 0,1869, sau điều trị 81,3699 ± 0,6859.

+ Góc SNB trước điều trị 83,2968 ± 0,1349, sau điều trị 81,5166 ± 0,1368.

+ Góc ANB trước điều trị -2,1518 ± 0,1468, sau điều trị 0,0917 ± 0,6286.

- Kết quả điều trị đạt yêu cầu theo các tiêu chuẩn chức năng, thẩm mỹ, X quang, điểm PAR trước và sau điều trị; tốt chiếm tỷ lệ 84,21%, khá 15,78%, thời gian điều trị trung bình 28 tháng ± 3,286.

***Từ khóa:***Sai khớp cắn hạng III Angle, cắn chéo, chỉnh nha cố định.

**SUMMARY**

**EVALUATION OF ANGLE CLASS III MALOCCLUSION AND ORTHODONTIC TREATMENT USING MBT-TIP EDGE STRAIGHT WIRE TECHNIQUE**

The deviation and misalignments of teeth and jaw can lead to Angle class III malocclusion which causes cross-bite in front incisor and molar teeth with relatively high prevalence. The prevalence of patients with Angle class III malocclusion due to alveolar bone or the combination of maxillary laterally deficiency and mandibular prognathism can vary in ethnicities and residential habitats.

In clinical practice, we have conducted the treatments for 38 cases of Angle class III malocclusion aiming for the following objectives:

Evaluate dentofacial phenotypes, X-ray images of Angle class III malocclusion patients.

Analyze the results of treatments using MBT tip-edge straight wire technique in patients with Angle class III malocclusion. The treatment results have shown that:

In 38 Angle class III malocclusion cases, the prevalence of the malocclusion was 31.75% due to abnormality in alveolar bones, 21.05% due to underdeveloped of maxillary bones, due to prognathism of mandibular jaw accounting for 5.26% and due to the combination of maxillary deficiency and mandibular prognathism accounting for the greatest percentage of 42.10%.

The average PAR indices were 27.2626±3.15 before treatment and 3.86±1.21 after treatment.

Based on the relationship between PAR indices and needed space for Angle III treatment, the number of patients who require tooth extractions was accounted for 68.42%.

The collected data on Cephalometric films pre and post treatments of Angle class III malocclusion showed improvements in prognosis, especially with a good correspondence in sagittal plane (anterior to posterior relationship):

* SNA angle: 81.0146 ± 0.1869 before treatment and 81.3699 ± 0.6859 after treatment
* SNB angle: 83.2968 ± 0.1349 before treatment and 81.5166 ± 0.1368 after treatment
* ANB angle: -2.1518 ± 0.1468 before treatment and 0.0917 ± 0.6286 after treatment

Results of treatments have been achieved in accordance with the standard functionality, aesthetics, X – ray and PAR scores in both pre and post treatments. The percent of good results was 84.21% and that of mediocre result was 15.78%. The average duration of the treatments was 28±3,286 months.

***Keywords:*** Angle class III malocclusion, cross-bite, orthodontic alignments.

1. [↑](#footnote-ref-1)